| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 22/2022/QĐST-HNGĐ | *Thủ Dầu Một, ngày 23 tháng 02 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2022/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Nguyễn Thị Thanh Đ, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 864/10/01 đường C, Tổ 38, Khu phố 5, phường N, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 864/10/01 đường C, Tổ 38, Khu phố 5, phường N, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh Đ và ông Nguyễn Tấn L là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phú Thọ, thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương vào ngày 29/3/2008. Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây chúng tôi bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyễn xảy ra cải vã, mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau. Vợ chồng đã ly thân được một thời gian, nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đ và ông L.

[2] Về con chung: Bà Đ và ông L có 02 con chung tên Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 12/05/2008 và Nguyễn Nguyên T, sinh ngày 17/6/2014. Sau khi ly hôn bà Đ và ông L thống nhất thỏa thuận để bà Đ nuôi 02 con chung;

Về vấn đề cấp dưỡng: Ông L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi con là 2.000.000đồng/tháng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đ và ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh Đ và ông Nguyễn Tấn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đ và ông L có 02 con chung tên Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 12/05/2008 và Nguyễn Nguyên T, sinh ngày 17/6/2014. Sau khi ly hôn, bà Đ và ông L thống nhất thỏa thuận bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung;

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi con là 2.000.000đồng/tháng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết.

Không ai được quyền cản trở bà Nguyễn Thị Thanh Đ và ông Nguyễn Tấn L trong việc thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thanh Đ và ông Nguyễn Tấn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thanh Đ và ông Nguyễn Tấn L mỗi người nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000600 ngày 19/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND phường Phú Thọ;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Duy Nhân**